

2025-2026 USA Fencing Rolling Point Standings
V50MF

RANK	NAME	CURRENT AS OF YOB	2/15/2026 DIVISION	ROLLING TOTAL	V50 - FEB PLACE	2026 POINTS	V50 - APR PLACE	2025 POINTS	V50 - NTLS PLACE	2025 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2025 POINTS
1	Suarez, Rafael	1972	Gold Coast	1440	1	400	3	340	np	0	5	700
2	Popokh, Leo	1972	North TX	768	9	214	2	368	1	400	20	0
3	Cho, Michael	1970	Michigan	740	3	340	1	400	8	274	31	0
4	Anderson, Nathan T	1973	Colorado	680	7.5	275	3	340	3	340	np	0
5T	Wyszynski, Marek B	1968	Metro NYC	648	2	368	5	280	9	214	np	0
5T	Lopez, Reynaldo	1973	Kansas	648	5	280	12	208	2	368	35	0
7	Harkins, Craig	1970	Georgia	552	6	278	8	274	13	206	np	0
8	Tyshchenko, Andrey	1969	Australia	551	7.5	275	7	276	np	0	11	0
9	Foellmer, Oliver K	1968	Southern CA	540	18.5	137	16	200	3	340	np	0
10	Koehn, Ted	1969	Western WA	492	np	0	10	212	5	280	np	0
11	Sirico, Thomas P	1972	Capitol	484	12	208	14	204	7	276	np	0
12	Tang, Julian	1974	Canada	478	16	200	6	278	np	0	np	0
13	Kissingford, John F	1967	Colorado	424	11	210	9	214	16	200	np	0
14	Riffaterre, Jason	1969	Metro NYC	418	22	130	13	206	10	212	np	0
15	Valentine, Iain	1971	Western Washington	412	20	134	15	202	11	210	np	0
16	Zhao, Zhiyong	1975	Southwest Ohio	408	14	204	19	136	14	204	np	0
17T	Kim, Ethan	1974	Michigan	346	35	68	np	0	6	278	np	0
17T	Zhang, Jie	1975	CAN	346	10	212	20	134	np	0	np	0
19	Gonzalez, John	1972	Metro NYC	340	3	340	np	0	np	0	np	0
20	Monsefi, Amir	1970	Southern CA	330	38	65	26	122	12	208	np	0
21	de Barros Conti, Thibaut	1975	North TX	314	41	62	31	112	15	202	np	0
22	Glozman, Pasha	1976	Western WA	276	np	0	np	0	np	0	np	0
23	Cheng, Thomas	1975	Central FL	272	17	140	22	130	21	132	np	0
24	Ornelas, Polo	1970	Southern CA	262	np	0	25	124	18	138	np	0
25	Kryltsov, Greg	1972	Western WA	261	np	0	23.5	127	20	134	np	0
26	Maurin, Michael	1972	Utah-S.Idaho	260	np	0	21	132	23	128	np	0
27	Wu, Clarence C	1968	San Diego	248	21	132	29	116	np	0	np	0
28T	Mistretta, Alex	1970	Southern CA	238	np	0	27	120	28	118	np	0
28T	Berke, Daniel L	1971	Western Washington	238	27	120	28	118	33	70	np	0
30	Newell, Tim	1967	Gulf Coast	232	29	116	39	64	29	116	np	0
31	Geraci, Paul A	1973	Indiana	226	30	114	np	0	31	112	np	0
32	Springer, Michael	1974	New England	222	31	112	35	68	32	110	np	0
33	Hernandez, Marc	1973	South TX	220	32	110	32	110	np	0	np	0
34	Phillips, Jasper	1973	Oregon	210	np	0	11	210	np	0	np	0
35	Way, Kashi	1971	Capitol	206	13	206	np	0	np	0	np	0
36	Gearhart, Andrew	1973	Utah-S.Idaho	202	15	202	np	0	np	0	np	0
37	Crowe, Nathan	1976	Capitol	200	np	0	np	0	np	0	np	0
38	Stoy, Patrick	1975	Colorado	195	42.5	60.5	38	65	22	130	np	0
39	Rusanov, Oleg	1973	Capitol	194	42.5	60.5	33	70	25	124	np	0
40	Towster, Robert	1968	Gulf Coast	185	40	63	np	0	26	122	np	0
41	Borg, Daniel	1973	San Diego	180	np	0	37	66	30	114	np	0
42	Epstein, Jason	1971	Northern CA	140	np	0	17	140	np	0	np	0
43	Minott, Nicolas	1972	Utah-S.Idaho	139	33	70	34	69	np	0	np	0
44	Ma, Yi	1976	Northern CA	138	np	0	np	0	np	0	np	0
45	Mueller, Donn	1967	N. Carolina	137	18.5	137	np	0	np	0	np	0
46	Neevel, David	1969	Wisconsin	136	np	0	np	0	19	136	np	0
47	Nicholson II, Michael A	1976	N. Carolina	132	np	0	np	0	np	0	np	0
48	Kent, Dwain	1971	Kentucky	128	23	128	np	0	np	0	np	0
49	Lee, David S	1975	Central CA	127	np	0	23.5	127	np	0	np	0
50T	Joo, Michael	1973	Metro NYC	126	np	0	np	0	24	126	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2025-2026 USA Fencing Rolling Point Standings
V50MF

RANK	NAME	CURRENT AS OF YOB	2/15/2026 DIVISION	ROLLING TOTAL	V50 - FEB PLACE	2026 POINTS	V50 - APR PLACE	2025 POINTS	V50 - NTLS PLACE	2025 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2025 POINTS
50T	Frenzingier, Douglas	1974	Arizona	126	24	126	np	0	np	0	np	0
50T	<i>Pho, Eric</i>	1976		126	np	0	np	0	np	0	np	0
53	Lee, Hans	1974	Maryland	124	25	124	np	0	np	0	np	0
54	Clayton, Byron	1975	Oregon	122	26	122	np	0	np	0	np	0
55T	Wood, Ben	1975	Metro NYC	118	28	118	np	0	np	0	np	0
55T	Ungemah, Joseph	1976	Minnesota	118	np	0	np	0	np	0	np	0
57	Chan, Geoffrey	1971	Philadelphia	114	np	0	30	114	np	0	np	0
58T	Balboa, Rolando M	1970	Metropolitan NYC	69	34	69	np	0	np	0	np	0
58T	LoTurco, Greg	1975	Gulf Coast	69	np	0	np	0	34	69	np	0
60	Thomas, Robert	1970	N. Carolina	68	np	0	np	0	35	68	np	0
61	Guerrero, Gonzalo	1975	Colorado	67	36	67	np	0	np	0	np	0
62T	Gollnick, Brian	1968	Iowa	66	np	0	np	0	37	66	np	0
62T	Leyland, John	1971	Illinois	66	37	66	np	0	np	0	np	0
64	Feldman, Louis	1967	Arizona	65	np	0	np	0	38	65	np	0
65T	Nudelman, Aleksandr	1968	Gold Coast	64	39	64	np	0	np	0	np	0
65T	Ruth, Erin	1974	Wisconsin	64	np	0	np	0	39	64	np	0
67	Morales, William	1967	Central CA	62	np	0	41	62	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2025-2026 USA Fencing Rolling Point Standings
V50MF

CURRENT AS OF	V40 - APR	2025	V40 - NTLS	2025	V40 - WORLDS	2025
2/15/2026	PLACE	POINTS	PLACE	POINTS	PLACE	POINTS
Suarez, Rafael	np	0	np	0	np	0
Popokh, Leo	np	0	np	0	np	0
Cho, Michael	np	0	np	0	np	0
Anderson, Nathan T	np	0	np	0	np	0
Wyszynski, Marek B	np	0	np	0	np	0
Lopez, Reynaldo	np	0	np	0	np	0
Harkins, Craig	np	0	np	0	np	0
Tyshchenko, Andrey	np	0	np	0	np	0
Foellmer, Oliver K	np	0	np	0	np	0
Koehn, Ted	np	0	np	0	np	0
Sirico, Thomas P	np	0	np	0	np	0
Tang, Julian	np	0	np	0	np	0
Kissingford, John F	np	0	np	0	np	0
Riffaterre, Jason	np	0	np	0	np	0
Valentine, Iain	np	0	np	0	np	0
Zhao, Zhiyong	np	0	np	0	np	0
Kim, Ethan	np	0	np	0	np	0
Zhang, Jie	np	0	np	0	np	0
Gonzalez, John	np	0	np	0		
Monsefi, Amir	np	0	np	0	np	0
de Barros Conti, Thibaut	np	0	np	0	np	0
Glozman, Pasha	np	0	7	276	np	0
Cheng, Thomas	np	0	np	0	np	0
Ornelas, Polo	np	0	np	0	np	0
Kryltsov, Greg	np	0	np	0	np	0
Maurin, Michael	np	0	np	0	np	0
Wu, Clarence C	np	0	np	0	np	0
Mistretta, Alex	np	0	np	0	np	0
Berke, Daniel L	np	0	np	0	np	0
Newell, Tim	np	0	np	0	np	0
Geraci, Paul A	np	0	np	0	np	0
Springer, Michael	np	0	np	0	np	0
Hernandez, Marc	np	0	np	0	np	0
Phillips, Jasper	np	0	np	0	np	0
Way, Kashi	np	0	np	0		
Gearhart, Andrew	np	0	np	0	np	0
Crowe, Nathan	np	0	16	200	np	0
Stoy, Patrick	np	0	np	0	np	0
Rusanov, Oleg	np	0	np	0	np	0
Towster, Robert	np	0	np	0	np	0
Borg, Daniel	np	0	np	0	np	0
Epstein, Jason	np	0	np	0	np	0
Minott, Nicolas	np	0	np	0	np	0
Ma, Yi	np	0	18	138	np	0
Mueller, Donn	np	0	np	0	np	0
Neevel, David	np	0	np	0	np	0
Nicholson II, Michael A	21	132	np	0	np	0
Kent, Dwain	np	0	np	0		
Lee, David S	np	0	np	0	np	0
Joo, Michael	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2025-2026 USA Fencing Rolling Point Standings
V50MF

CURRENT AS OF 2/15/2026	V40 - APR PLACE	2025 POINTS	V40 - NTLS PLACE	2025 POINTS	V40 - WORLDS PLACE	2025 POINTS
Frenzingler, Douglas	np	0	np	0		
<i>Pho, Eric</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>24</i>	<i>126</i>	np	0
Lee, Hans	np	0	np	0		
Clayton, Byron	np	0	np	0		
Wood, Ben	np	0	np	0	np	0
Ungemah, Joseph	28	118	np	0	np	0
Chan, Geoffrey	np	0	np	0	np	0
Balboa, Rolando M	np	0	np	0		
LoTurco, Greg	np	0	np	0	np	0
Thomas, Robert	np	0	np	0	np	0
Guerrero, Gonzalo	np	0	np	0	np	0
Golnick, Brian	np	0	np	0	np	0
Leyland, John	np	0	np	0		
Feldman, Louis	np	0	np	0	np	0
Nudelman, Aleksandr	np	0	np	0		
Ruth, Erin	np	0	np	0	np	0
Morales, William	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)